

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG, LỚP NHÓM 24 - 36 THÁNG A**  
**TRƯỜNG MN TRÙNG KHÁNH**

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		Tết và mùa xuân	
<b>I. Giáo dục phát triển thể chất</b>			
<b>a) Phát triển vận động</b>			
<b>1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</b>			
MT1	1. Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	✓	hiện các động tác hô hấp, tay-vai, lưng bụng lườn, chân-bật trong giờ thể dục sáng và các động tác vai, lưng bụng lườn, chân-bật trong bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất - Tập lời ca
<b>2. Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu</b>			
MT2	2.1. Giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc	✓	Chạy đổi hướng xa bằng 2 chân

	độ nhanh-chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay, bật tại chỗ, bật qua vạch kẻ, bật xa.		theo đường ngoằn ngoèo Ném bóng về phía trước khoảng cách từ 1m – 1,2m. <b>Hoạt động vận động:</b>  TDKN: Bò theo đường ngoằn ngoèo *TC: Ném trúng vòng	+
MT3	2.2. Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	☆		*
MT5	2.4. Thực hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m).	✓		
<b>3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay</b>				
MT6	3.1. Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện	✓	khuấy, đào,  cởi cúc, buộc dây.	- -

	“múa khéo”.		
MT7	3.2. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tô chim; khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	☆	cọ bàn gỗ  làm lì xì từ giấy màu( Montessori) * TC: Thử tài đoán vật * Chơi tự do  Làm bánh chưng từ bột dẻo ( Montessori) * Trò chơi: Thử tài đoán vật * Chơi tự do

## b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

### 1. Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt

MT8	1.1. Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	✓	luyện nề nếp thói quen trong ăn uống; ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, nước sau khi ăn vứt rác đúng nơi quy định.
-----	--	---	---

### 2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe

MT10	2.1. Biết làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn .	✓	một số thao tác đơn giản trong rửa tay , lau mặt.
MT12	<i>Biết tự phục vụ</i>	✓	Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay , lau mặt

### 3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn

MT13	3.1. Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giéng) khi được nhắc nhở.	✓	Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần. (đang đun, phích nước nóng, xô nước, ổ điện, lan can, cống nước, ao hồ, sông ngòi...)
MT14	3.2. Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...) khi được nhắc nhở.	✓	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh như (Leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...)

## II. Giáo dục phát triển nhận thức

### 1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan

MT15	1. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đôi	☆	<p>nắn, nhìn, ngửi....đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật</p> <p>Nếm vị của một số thức ăn, quả ( Ngọt, mặn, chua)</p> <p>Chơi, bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi; Bé em; Cho em ăn; R</p>
------	--	---	---

	tượng.		ngủ...	
MT16	2.1 Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	✓	số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc sử dụng được đồ dùng đồ chơi quen thuộc  <b>Nhận biết phân biệt :</b>  Nhận biết phân biệt: Quả bưởi, quả chuối	-  *
<b>2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi</b>				
MT20	2.4 Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật, các phương tiện giao thông gần gũi quen thuộc.	✓	số con vật, hoa, quả quen thuộc với trẻ	-  -
MT21	2.5 Chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh, hình tròn, hình vuông	✓	số màu cơ bản - lấy đồ chơi có màu đen và màu trắng theo yêu cầu	

	theo yêu cầu.		
<b>III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ</b>			
<b>1. Nghe hiểu lời nói</b>			
MT26	1.3. Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	✓	Nghe , truyện ngắn, trả lời tên truyện, tên các nhân vật khi được hỏi
<b>2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu</b>			
MT28	2.2. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	✓	Nghe một số bài đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát
MT29	<i>Hiểu nội dung một số bài đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát đơn giản.</i>	☆	chơi:Chi chi chành chành * Làm quen đồng dao:Bà còng đi chợ trời mưa * Chơi tự chọn
<b>3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp</b>			
MT30	3.1. Nói được câu đơn, câu	✓	Lắng nghe khi người lớn nói, đọc sách.

	có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.		Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	-
<b>IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</b>				
<b>1. Biểu lộ sự nhận thức về bản thân</b>				
MT34	1.2 Thể hiện điều mình thích và không thích.	✓	Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi thích và không thích của mình.	-
<b>3. Thực hiện hành vi xã hội đơn giản</b>				
MT40	3.2. Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	☆	sử dụng, dùng đồ chơi để thể hiện một số hành vi hội đơn giản thông qua các trò chơi hoạt động chơi mọi lúc mọi nơi: Chơi bế em, khuấy bột, nghe điện thoại.  Chơi thân thiện với bạn, chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.  Chơi tập ở các góc	T - *
MT41	3.3. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	✓		
<b>4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh</b>				
MT43	4.1. Biết hát	✓		-

	và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.		Thích nghe hát vận động theo nhạc - Vận động theo tiết tấu chậm Nghe hát và tập vận động đơn giản theo nhạc các đường nét khác nhau, di màu.
MT44	4.2. Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	✓	- Xé, vò, xếp hình, Chơi xếp hình nặn , xé dán xếp hình , xem tranh

**Các hoạt động không phục vụ mục tiêu**

**Ban giám hiệu**



**Phạm Thị Thiệp**

**Khối trưởng**



**Nguyễn Thị Giới**

**Giáo viên**



**Nguyễn Thị Giới**